

Chủ đề 6

1. Bạn hãy ghép nối từng phương thức giao tiếp từ danh sách bên phải sang tình huống sử dụng tương ứng bên trái.

Question

0/30

(1) Dùng cho những tin nhắn ngắn, không trang trọng và cần phản hồi nhanh ngay cả khi người đó đang ở nhà.

(2) Dùng cho những tin nhắn có nội dung dài và không cần phản hồi ngay.

(3) Dùng để giao tiếp và tương tác qua lại tức thì.

A Email

B Hội thảo truyền hình

C Tin nhắn

2. Học sinh viết bài luận trên lớp rồi chia sẻ với nhau trên mạng để sửa và gửi bình luận. Quy trình này được gọi là gì?

- A. Bình duyệt (Peer Review)
- B. Giao tiếp tiêu cực
- C. Công dân kỹ thuật số
- D. Dữ liệu cá nhân

3. Cộng tác là gì?

- A. Chia sẻ ý tưởng với người khác
- B. Đạt được điểm số cao nhất
- C. Làm việc độc lập
- D. Nhanh chóng làm xong bài tập được giao

4. Bạn hãy chọn Đúng (True) nếu là yếu tố cốt yếu để cộng tác thành công và chọn Sai (False) nếu không phải.

- | | | |
|---|----------------------------|-----------------------------|
| A. Mục tiêu và kỳ vọng rõ ràng. | ☐ True | ☐ False |
| B. Tập trung hoàn thành nhiệm vụ. | ☐ True | ☐ False |
| C. Lắng nghe và tham gia đóng góp. | ☐ True | ☐ False |
| D. Cả nhóm đều là bạn bè của nhau. | ☐ True | ☐ False |
| E. Mọi người có chung niềm tin. | ☐ True | ☐ False |
| F. Cả nhóm đã từng làm việc với nhau trước đây. | ☐ True | ☐ False |

5. Bình duyệt (Peer Review) là gì?

- A. Kiểm tra công việc/sản phẩm mà một bạn học khác đã hoàn thành khi cộng tác chung.
- B. Cho điểm các bạn học khác vào cuối dự án cộng tác, dựa trên mức độ công việc mà họ đã hoàn thành.
- C. Đánh giá vai trò của bạn học trong nhóm ở mỗi giai đoạn làm bài tập.
- D. Đảm bảo mỗi người trong nhóm đều đảm nhận trách nhiệm như nhau khi cộng tác trên mạng.

6. Phản hồi là gì?

- A. Đưa ra các đề xuất để cải thiện kết quả.
- B. Cạnh tranh thành tích cao nhất.
- C. Cùng nhau làm bài tập theo nhóm.
- D. Chia sẻ bớt khối lượng công việc.

7. Tùy chọn nào là yếu tố cốt yếu để cộng tác thành công qua mạng?

- A. Mọi người phải cùng tuổi và luôn đồng thuận về chiến lược tối ưu.
- B. Mọi người có nguồn gốc xuất xứ giống nhau và sống trong cùng khu vực.
- C. Mọi người đều có khả năng làm việc độc lập và ngoài thực tế (Offline).
- D. Mọi người đều đóng góp vai trò và trách nhiệm trong nhóm.

8. Tùy chọn nào là ví dụ về việc bình duyệt (Peer Review)?

- A. Nhận phản hồi từ bạn học trước khi xuất bản bài luận.
- B. Đưa ra ý kiến của bạn về công việc/sản phẩm của từng người khác.
- C. Nộp bài luận mà không hề sửa hoặc điều chỉnh.
- D. Nhờ cha mẹ hoặc giáo viên đưa ra lời khuyên về bài viết của bạn.

9. Bạn hãy chọn Đúng (True) nếu là yếu tố để cộng tác thành công và chọn Sai (False) nếu không phải.

- | | | |
|----------------------------|----------------------------|-----------------------------|
| A. Giao tiếp rõ ràng | ☐ True | ☐ False |
| B. Lắng nghe | ☐ True | ☐ False |
| C. Chỉnh sửa câu chữ | ☐ True | ☐ False |
| D. Điều chỉnh cấu trúc bài | ☐ True | ☐ False |

10. Em đang làm việc trên một tập tin dự án với nhiều người. Em hãy cho biết, tính năng nào sau đây cho phép em chọn mức độ mỗi người có thể tương tác với tập tin?

- A. Nhập tài liệu (Import)
- B. Bảo vệ tài liệu (Protect Document)

- C. Xuất tài liệu (Export)
- D. Quyền chia sẻ (Sharing Permissions)

11. Em hãy chọn Đúng (True) nếu là lợi ích của việc lưu trữ tập tin trên đám mây trực tuyến và chọn Sai (False) nếu không phải.

- A. Lưu trữ đám mây là một dịch vụ miễn phí. ☐ True ☐ False
- B. Mọi người được chia sẻ tài liệu và đều có thể xem các thay đổi đã lưu. ☐ True ☐ False
- C. Dữ liệu chỉ có thể được truy cập thông qua kết nối có dây. ☐ True ☐ False
- D. Các tập tin có thể được truy cập bất cứ nơi nào bằng thiết bị có kết nối với Internet. ☐ True ☐ False

12. Kích cỡ tập tin của tài liệu em đang làm việc quá lớn. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây là cách em có thể giảm kích thước của tập tin?

- A. Ẩn tất cả các đánh dấu (Markup) trên tài liệu
- B. Hạn chế chỉnh sửa (Restrict Editing) trên tài liệu
- C. Nén ảnh (Compress the Pictures) trong tài liệu
- D. Lưu tài liệu dưới dạng tài liệu hỗ trợ Macro

13. Một ví dụ về việc sử dụng công nghệ kỹ thuật số một cách thích hợp trong trường học hoặc nơi làm việc là gì?

- A. Chơi Game hầu hết thời gian trong ngày
- B. Hợp tác với các bạn cùng lớp trong một bài tập nhóm
- C. Quay Video các bạn cùng lớp ăn trưa và đăng lên mạng
- D. Bí mật ghi lại âm thanh của anh chị em của bạn để chia sẻ cho bạn bè của bạn

14. Việc bạn chia sẻ công việc với các bạn cùng lớp để nhận phản hồi được gọi là gì?

- A. Đánh giá ngang hàng (Peer Review)
- B. Vai trò (Roles)
- C. Trách nhiệm (Responsibilities)
- D. Xuất bản (Publishing)

15. Yếu tố nào KHÔNG phải là yếu tố hợp tác thành công?

- A. Phê bình ý kiến hoặc quan điểm của mọi người trước khi hiểu chúng.
- B. Tiếp tục nhiệm vụ.
- C. Đặt mục tiêu và kỳ vọng rõ ràng.
- D. Giao tiếp rõ ràng.

16. Một yếu tố quan trọng của sự hợp tác thành công là gì?

- A. Xác thực ý tưởng.
- B. Chơi trò chơi trong giờ làm việc nhóm.
- C. Phê bình ý tưởng hoặc quan điểm của mọi người trước khi hiểu chúng.
- D. Thay đổi vai trò của mọi người mỗi khi bạn gặp nhau.